TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 173/2018/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 14 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2017/TLST – HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: **Anh Lê Văn S**, sinh năm 1977;

Địa chỉ cư trú: Số nhà 12/02/04, Tổ 05, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: **Chị Dương Vân H**, sinh năm 1981;

Địa chỉ cư trú: Số nhà 12/02/04, Tổ 05, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Bà Vũ Thị Hương T - sinh năm 1947;

Nơi cư trú: Số nhà 269, đường T, Tổ 19, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

3.2. Chị Dương Xuân H - sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Căn hộ 3804, Tòa nhà V2, CT9, Khu đô thị mới V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Chị Dương Xuân H ủy quyền cho bà Vũ Thị Hương T tham gia tố tụng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59, 60, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn S, sinh năm 1977 và chị Dương Vân H, sinh năm 1981.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Lê Văn S và chị Dương Vân H có 02 con chung là Lê Phương M - sinh ngày 09/12/2006 và Lê Hà Châu A - sinh ngày 14/9/2010. Ly hôn, anh Lê Văn S và chị Dương Vân H thỏa thuận như sau: chị Dương Vân H là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Lê Phương M và Lê Hà Châu A. Anh Lê Văn S có trách nhiệm cấp dưỡng cho hai con chung là 1.250.000 đồng/01con/01 tháng (2.500.000 đồng/02 con/01 tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2018 đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Lê Văn S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục các con chung. Anh Lê Văn S, chị Dương Vân H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi các con chung và thay đổi mức cấp dưỡng cho các con chung khi cần thiết.

2.2. Về tài sản chung:

Anh Lê Văn S và chị Dương Vân H thỏa thuận: Anh chị có 01 nhà diện tích 72,48m^2 trên diện tích đất 121,8m^2 , tại thửa đất số 494a, tờ bản đồ số 08, địa chỉ nhà đất tại: Số 12/02/04, Tổ 05, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Bình, được UBND thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ H00368/TP-TP ngày 30/7/2017, mang tên anh Lê Văn S và chị Dương Vân H. Nhà, đất đã được định giá ngày 20/12/2017 có tổng giá trị: 703.045.968 đồng (giá trị nhà: 154.945.968 đồng, giá trị đất: 548.100.000 đồng). Anh Lê Văn S và chị Dương Vân H thỏa thuận: Anh Lê Văn S là người sử dụng đất và sở hữu nhà nói trên và có nghĩa vụ thanh toán ½ giá trị tài sản cho chị Dương Vân H số tiền là 351.523.000 đồng (làm tròn số), anh đã thanh toán xong. Ngoài ra, anh Lê Văn S và chị Dương Vân H còn có một số tài sản chung là đồ dùng sinh hoạt trong gia đình, anh chị đã tự giải quyết xong nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Anh Lê Văn S, chị Dương Vân H và bà Vũ Thị Hương T thỏa thuận: Anh Lê Văn S, chị Dương Vân H có nợ của bà Vũ Thị Hương T số tiền 300.000.000 đồng. Anh Lê Văn S, chị Dương Vân H có nghĩa vụ mỗi người phải trả 150.000.000 đồng cho bà Vũ Thị Hương T và đã trả nợ xong.

Anh Lê Văn S, chị Dương Vân H và chị Dương Xuân H thỏa thuận: Anh Lê Văn S, chị Dương Vân H có nợ của chị Dương Xuân H số tiền 193.000.000

đồng. Chị Dương Xuân H đã đồng ý cho anh Lê Văn S và chị Dương Vân H khoản nợ trên, không yêu cầu đòi lại và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí:

- Anh Lê Văn S tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Anh Lê Văn S phải nộp: 150.000 đồng án phí về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con; 8.788.000 đồng án phí chia tài sản và 3.750.000 đồng án phí về nghĩa vụ trả nợ. Tổng tiền án phí anh Lê Văn S phải nộp là: 12.838.000 đồng (làm tròn số). Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn anh Lê Văn S đã nộp tại Biên lai số 0006604 ngày 11/8/2017 và số tiền 10.000.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm anh Lê Văn S đã nộp tại Biên lai số 0006783 ngày 22/11/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình sang thành tiền án phí. Anh Lê Văn S còn phải nộp tiếp số tiền 2.538.000 đồng tiền án phí.

- Chị Dương Vân H phải nộp số tiền 8.788.000 đồng án phí chia tài sản và 3.750.000 đồng án phí về nghĩa vụ trả nợ. Tổng số tiền án phí chị Dương Vân H phải nộp là: 12.538.000 đồng (làm tròn số). Chuyển số tiền 10.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự chị Dương Vân H đã nộp tại Biên lai số 0006779 ngày 21/11/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình sang thành tiền án phí. Chị Dương Vân H còn phải nộp tiếp 2.538.000 đồng tiền án phí về nghĩa vụ trả nợ.

- Trả lại cho bà Vũ Thị Hương T số tiền 9.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Biên lai số 0006824 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình.

- Trả lại cho chị Dương Xuân H số tiền 4.000.000 đồng tạm ứng án phí dân sự đã nộp tại Biên lai số 0006823 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án thành phố Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường T, TP. T, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân